**Chương III: PHÂN SỐ**

**Bài 1. MỞ RỘNG KHÁI NIỆM PHÂN SỐ**

**1. Khái niệm phân số.**

**a. Ví dụ:**

- Một cái bánh chia làm 4 phần bằng nhau, lấy ra 3 phần, ta nói rằng: “đã lấy  cái bánh”.

- Ta có phân số .

**Tổng quát: *Phân số là số có dạng ***

***Khi đó: a gọi là tử số( tử)***

 ***b gọi là mẫu số(mẫu)***

**2. Ví dụ.**

 ;  ;  ; ; …. là những phân số

 có tử là (-7), mẫu là 8

 có tử là 12, mẫu là (- 21)

 có tử là 101, mẫu là 2010

 Cách viết cho ta phân số là:

 

 Cách viết không phải phân số là:

 

Mọi số nguyên đều có thể viết dưới dạng phân số

 

**Nhận xét (sgk):** ****

**3. Bài tâp:**

 - Học thuộc khái niệm về phân số.

 - Làm bài tập 1; 2; 3; 4; 5 trang 5/ SGK tập 2.

 - Đọc phần “Có thể em chưa biết” trang 6 SGK

**Bài 2: PHÂN SỐ BẰNG NHAU**

**1. Định nghĩa:**

 Hai phân số **** gọi là bằng nhau nếu a.d = b.c

 **VD:** 

**2. Các ví dụ:**

 Ví dụ 1:

 

    vì: 3.7  (-4).5

 a) 

 b) 

 c)

 d) 

 Có thể khẳng định ngay các cặp phân số sau

 a) và  ; b)  và  ;

 c)  và  không bằng nhau vì các cặp phân số đó trái dấu.

**3. Bài tập**

 **-** Học thuộc định nghĩa hai phân số bằng nhau.

 - Làm bài tập 6; 7; 8; 9; 10 trang 8;9/ SGK

**Bài 3: TÍNH CHẤT CƠ BẢN CỦA PHÂN SỐ**

**1. Nhận xét.**

 

 

 

Nhận xét (sgk)

**2. Tính chất cơ bản của phân số** (sgk- T 10)

v với m  Z ; m  0  với n  ƯC(a,b)

**Chú ý:** Ta có thể viết một phân số bất kỳ có mẫu âm thành phân số bằng nó và có mẫu dương bằng cách nhân cả tử và mẫu của phân số đó với -1.



 

**Chú ý:**

 + Mỗi phân số có vô số phân số bằng nó.

 + Các phân số bằng nhau là cách viết khác nhau của cùng một số, người ta gọi là số hữu tỉ.

**VD:** 

**3. Bài tập:**

 - Học thuộc tính chất cơ bản của phân số và viết dạng tổng quát.

 - Làm bài tập 11;12;13 trang 11/SGK

**Bài 4: RÚT GỌN PHÂN SỐ**

1. **Cách rút gọn phân số.**

:2

:2

:7

:7

 Ví dụ 1:  =  = 

Ví dụ 2:  = 

**Qui tắc:** Muốn rút gọn một phân số, ta chia cả tử và mẫu của phân số cho một ước chung (khác 1 và -1).

  với n  ƯC(a,b)

Rút gọn các phân số sau



**2. Thế nào là phân số tối giản.**

**Ví dụ:** Các phân số  ;  là các phân số tối giản.

 **Định nghĩa:** Phân số tối giản (hay phân số không rút gọn được nữa) là phân số mà tử và mẫu chỉ có ước chung là 1 và -1.

 Các p/số tối giản là: 

**Nhận xét: (trang 14- sgk)**

Ta chia cả tử và mẫu của phân số cho ƯCLN của chúng ta được một phân số tối giản.

**Chú ý: -** Khi rút gọn một phân số, ta thường rút gọn đến phân số tối giản

**3. Bài tập:**

 - Nắm vững những kiến thức học trong bài.

 - Làm các bài tập 16;17;18 trang 15/ SGK